TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày 09/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Quách Hà Vính
2. Ông Nguyễn Ngọc Phương

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Văn Hải - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà***:** Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09/10/2018, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/HSST ngày 13/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/HSST- QĐ ngày 26/9/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường G; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 20/11/1990, tại xã Thành Kim, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 4, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa .

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 09/12; con ông: Nguyễn Duy Cảnh – Sinh năm 1956; con bà: Quách Thị Bảy - Sinh năm: 1970; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 10/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 25/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản; Ngày 11/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Ngày 23/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 12/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 21/8/2018 đến 24/8/2018, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 24/8/2018 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

Chị Vũ Thị Tâm - sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Kim Tân,

huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (Đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 02/10/2018).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Chu Văn Phong – sinh năm 1972; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Vũ Hồng Quân - sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Văn Tú; sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/8/2018, Nguyễn Trường G đến quán Karaoke Trường Tâm ở khu 2, thị trấn Kim Tân chơi. Khi đến nơi, thấy quán không có người, G nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên G đi vào gian phòng phía trong quầy bán hàng tìm tài sản. Tại đây, G lấy trộm 01 điện thoại di động SamSung J7 pro màu xanh – ghi và 01 điện thoại di dộng Nokia 105 vỏ màu đen đang để trên mặt máy lọc nước. Sau khi chiếm đoạt được tài sản Nguyễn Trường G đã đem đến cửa hàng điện thoại di động Đại Phong ở khu 5, thị trấn Kim Tân, bán cho anh Chu Văn Phong chiếc điện thoại di động Sam Sung J7 pro với giá 1.700.000 đồng, còn chiếc điện thoại Nokia 105, G đưa cho Vũ Hồng Quân ở Khu 5, thị trấn Kim Tân mục đích nhờ anh Quân trả lại cho chị Tâm. Số tiền bán chiếc điện thoại, G đã sử dụng 200.000 đồng để chuộc lại chiếc điện thoại đã cầm cố trước đó, số còn lại G khai đã sử dụng mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 21/8/2018, G đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch Thành đầu thú, khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của bản thân.

Về nguồn gốc 02 chiếc điện thoại di dộng mà Nguyễn Trường G trộm cắp nêu trên, quá trình điều tra xác minh đây là tài sản của chị Vũ Thị Tâm chủ quán Karaoke Trường Tâm. Kết quả định giá tài sản xác định, 02 chiếc điện di động của chị Tâm tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 3.640.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trường G đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại của chị Vũ Thị Tâm như đã nêu trên.

Đối với anh Chu Văn Phong, quá trình điều tra xác định, khi mua chiếc điện thoại của Nguyễn Trường G, anh Phong không biết đây là tài sản có được do trộm cắp, sau khi biết thông tin chiếc điện thoại là tài sản trộm cắp, anh Phong đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tự giác giao nộp, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 Điện thoại di động Sam Sung J7 pro, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh – ghi, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 Điện thoại di động Nokia 105, dạng phím bấm, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Sau khi tiến hành định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc điện thoại nêu trên cho chị Vũ Thị Tâm là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại trong vụ án đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Chu Văn Phong yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.700.000 đồng mà anh Phong đã bỏ ra mua chiếc điện thoại trộm cắp nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSTT ngày 11/9/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Trường G về tội " Trộm cắp tài sản " theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Thạch Thành giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Trường G từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (21/8/2018). Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản của mình không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Chu Văn Phong số tiền 1.700.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Trường G đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (từ BL số 70 đến BL số 82); lời khai của người bị hại Vũ Thị Tâm (từ BL số 64 đến BL số 68); lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu Văn Phong (từ BL số 119 đến BL số 124) lời khai của những người làm chứng (Vũ Hồng Quân từ BL số 115 đến BL số 116, Bùi Văn Tú từ BL số 117 đến BL số 118); biên bản đầu thú, kết luận định giá tài sản, cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Trường G: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/8/2018, tại quán Karaoke Trường Tâm ở khu 2, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, lợi dụng sơ hở của gia đình chị Vũ Thị Tâm, bị cáo đã lén lút đột nhập và trộm cắp 02 chiếc điện thoại của chị Vũ Thị Tâm có tổng trị giá là 3.640.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Trường G trước đó đã có 05 tiền án. Tại bản án số 26/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên bị cáo chưa được xóa án tích của bản án này, vì vậy bị cáo đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản " theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm". Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường G là đúng người, đúng tội, đúng

pháp luật.

[2]. Đây là vụ án hình sự nghiêm trọng do Nguyễn Trường G thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo có 05 tiền án nhưng không chịu cải tạo, tu dưỡng để trở thành người có ích mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo G phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi lấy trộm 2 chiếc điện thoại, bị cáo đã tự nguyện đưa 01 chiếc điện thoại Nokia 105 cho Vũ Hồng Quân, mục đích nhờ anh Quân trả lại cho chị Tâm, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thật thà thành khẩn, sau khi phạm tội đã đầu thú là 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất trộm, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chu Văn Phong, HĐXX xét thấy: Khi mua chiếc điện thoại của Nguyễn Trường G, anh Phong không biết đây là tài sản trộm cắp, sau khi biết thông tin chiếc điện thoại là tài sản trộm cắp, anh Phong đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Nên hành vi của anh Phong không vi phạm pháp luật. Vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Chu Văn Phong số tiền anh Phong đã bỏ ra mua điện thoại của Nguyễn Trường G là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt tiền bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện tài sản, của Nguyễn Trường G, xác định Giang đang sống chung cùng bố, không có tài sản riêng gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 điều 173, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a, c khoản 1 điều 23, khoản 6 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Nguyễn Trường G 27 (hai mươi bẩy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (21/8/2018).

- Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Trường G phải có trách nhiệm trả cho anh Chu Văn Phong số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng)

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Trường G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Nguyễn Trường G, vắng mặt người bị hại chị Vũ Thị Tâm và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu Văn Phong. Bị cáo Nguyễn Trường G được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Vũ Thị Tâm được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu Văn Phong được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có qlnvlq;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Hùng